



## Tài liệu Hướng Dẫn Trường Học Về Bình Đẳng Giới & Phòng Chống Bạo Lực Giới

### *Giới thiệu*

Tài liệu hướng dẫn này được xây dựng trong khuôn khổ của sáng kiến Bình đẳng Giới của Chương trình Going Global Partnership, do Hội đồng Anh triển khai, nhằm tập trung vào việc phòng chống bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái trong các trường đại học tại Việt Nam. Đây là kết quả hợp tác giữa Đại học Northampton, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội và Đại học Salford. Nhóm thực hiện đã tổ chức các workshops tập huấn và một buổi thảo luận bàn tròn về các chính sách để hỗ trợ giảng viên sư phạm nâng cao nhận thức và áp dụng các phương pháp thực tiễn nhằm giảm thiểu bạo lực giới (BLG) trong giáo dục.

Tài liệu hướng dẫn này được thiết kế để giúp giáo viên và cán bộ nhà trường hiểu rõ hơn về bình đẳng giới và bạo lực giới, từ đó nâng cao nhận thức và tạo ra một môi trường học tập an toàn, hòa nhập hơn.

### *Nội dung*

1. Hiểu về Bình đẳng giới
2. Bạo lực giới là gì?
3. Nhà trường có thể thúc đẩy bình đẳng giới như thế nào?
4. Khuyến nghị dành cho các nhà giáo dục

## Hiểu về Bình đẳng giới

Tại Việt Nam, bất bình đẳng giới chịu ảnh hưởng từ các giá trị của Nho giáo, hệ thống phụ quyền và những thay đổi kinh tế - xã hội liên quan đến toàn cầu hóa (Vũ và Phạm, 2021; Dương, 2001). Mặc dù đã có nhiều tiến bộ trong giáo dục và việc làm, phụ nữ vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức như chênh lệch tiền lương, hạn chế về đại diện chính trị và BLG (UN Women, 2020). Các chuẩn mực giới tiếp tục thay đổi, cùng với đó là nhiều quan điểm khác nhau về bất bình đẳng giữa khu vực đô thị và nông thôn (Đỗ & các cộng sự, 2023).

Nghiên cứu của chúng tôi phát hiện ra rằng truyền thống, giá trị gia đình và hệ thống phụ quyền là những yếu tố góp phần vào bất bình đẳng giới tại Việt Nam. Phụ nữ có con phải đối mặt với nhiều khó khăn hơn trong việc cân bằng giữa công việc và trách nhiệm gia đình. Những kỳ vọng văn hóa thường nhấn vai trò chăm sóc của người phụ nữ hơn là phát triển sự nghiệp. Mặt khác, hạn chế trong việc tiếp cận các dịch vụ chăm sóc trẻ với giá cả phải chăng, cùng các chính sách thiếu linh hoạt ở nơi làm việc tiếp tục tạo ra rào cản cho phụ nữ đạt được các vị trí lãnh đạo (Chanda và Ngulube, 2024). Do đó, các tổ chức và cơ quan chính phủ được khuyến khích thực hiện các chính sách thân thiện với gia đình, chẳng hạn như giờ làm việc linh hoạt và chế độ nghỉ thai sản, để thúc đẩy bình đẳng giới (Earle & các cộng sự, 2023; Tổ chức Lao động Quốc tế, 2016).

Tuy nhiên, phát hiện của chúng tôi nhấn mạnh rằng quan niệm truyền thống và văn hóa về giới vẫn là một thách thức lớn, đặc biệt là ở khu vực nông thôn Việt Nam. Phụ nữ theo đuổi các vị trí lãnh đạo phải đối mặt với nhiều rào cản, phần lớn bắt nguồn từ các chuẩn mực xã hội và văn hóa. Những thách thức chính mà người tham gia nghiên cứu đề cập bao gồm kỳ vọng xã hội khắt khe, cơ hội cố vấn và kết nối nghề nghiệp hạn chế, cùng với sự thiếu vắng các hình mẫu truyền cảm hứng để hỗ trợ phụ nữ trong các vị trí lãnh đạo.

*"Việc thiếu vắng các hình mẫu nữ trong các vị trí lãnh đạo làm giảm động lực cũng như sự hướng dẫn dành cho những phụ nữ muốn theo đuổi vị trí tương tự." (Giảng viên 1).*

*"Theo em, bất bình đẳng giới tại Việt Nam vẫn tồn tại, mặc dù đã có những bước tiến đáng kể trong việc thúc đẩy bình đẳng từ phía nhà nước và xã hội. Tuy nhiên, những tư tưởng đã ăn sâu bám rễ rất khó để thay đổi, chưa kể đến tác động của nhiều nhóm tiếp nhận quan điểm và kiến thức sai lệch về bình đẳng giới từ mạng xã hội. Phụ nữ ngày càng tham gia nhiều hơn vào các lĩnh vực như giáo dục, kinh doanh và chính trị, nhưng họ vẫn phải đối mặt với nhiều rào cản, từ định kiến xã hội đến sự phân công lao động gia đình không công bằng. Bạo lực gia đình vẫn là một vấn đề nghiêm trọng ở các khu vực nông thôn. Ngoài ra, khoảng cách về thu nhập và cơ hội thăng tiến giữa nam và nữ trong nhiều ngành nghề cũng là một thách thức lớn." (Sinh viên 4).*



## Bạo lực giới là gì?

"Để chấm dứt bạo lực học đường, đặc biệt là BLG, cần có các giải pháp toàn diện. Trước hết, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới và hiểu rõ tác hại của bạo lực là điều vô cùng quan trọng. Điều này có thể được thực hiện bằng cách lồng ghép giáo dục giới tính vào chương trình giảng dạy, tổ chức các hoạt động phòng ngừa và ngoại khóa, cũng như tuyên truyền rộng rãi. Bên cạnh đó, xây dựng một môi trường học đường an toàn và lành mạnh cũng là yếu tố quan trọng, bao gồm đào tạo giáo viên, thiết lập các đường dây hỗ trợ, xây dựng quy định rõ ràng và hợp tác với các tổ chức xã hội. Cuối cùng, việc đánh giá và điều chỉnh thường xuyên các chương trình phòng chống bạo lực học đường là cần thiết để đảm bảo tính hiệu quả." (Sinh viên 3).

Bạo lực đối với phụ nữ và trẻ em gái là một vấn đề toàn cầu, xuất hiện trong mọi lĩnh vực của cuộc sống, bao gồm cả giáo dục. BLG bao gồm nhiều hình thức lạm dụng khác nhau, như bạo lực gia đình, tấn công tình dục, lạm dụng thời thơ ấu, cắt âm vật (FGM), hôn nhân cưỡng ép và quấy rối (ONS, 2023). Phụ nữ và trẻ em gái trong môi trường đại học có nguy cơ trải qua hoặc chứng kiến các hành vi bạo lực thể chất, tấn công tình dục và quấy rối (UN Women, 2018).

Tại Việt Nam, BLG trong trường học chịu ảnh hưởng từ các chuẩn mực giới trong xã hội (Bích, 2019). Các nghiên cứu, bao gồm của UNESCO, đã chỉ ra tác động tiêu cực của BLG đối với sức khỏe tâm lý và đời sống tinh thần của trẻ em (Bích, 2019). Giáo dục về phòng chống BLG, giới và bình đẳng giới vẫn còn hạn chế ở mọi cấp học (UN Women, 2021). Mặc dù một số thông tin được truyền tải không chính thức thông qua các sự kiện, nhưng việc thiếu hướng dẫn chính thức về BLG trong chương trình giảng dạy đang cản trở nhận thức của giới trẻ về các vấn đề liên quan đến giới (Bích, 2019). Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy rằng việc giảng dạy về bình đẳng giới từ sớm giúp nuôi dưỡng sự tôn trọng và thách thức các khuôn mẫu tiêu cực, từ đó định hình các thể hệ tương lai. Những người tham gia nghiên cứu nhấn mạnh sự cần thiết của việc lồng ghép giáo dục bình đẳng giới vào chương trình học và nâng cao nhận thức từ cấp cơ sở. Việc giải quyết BLG trong giáo dục đòi hỏi một cách tiếp cận toàn diện và có hệ thống. Nghiên cứu của chúng tôi nhấn mạnh rằng việc tích hợp nội dung nhạy cảm giới vào chương trình giảng dạy và xây dựng các cơ chế hỗ trợ có thể đóng góp đáng kể vào việc tạo ra một môi trường học tập an toàn và hòa nhập hơn cho người học và người dạy.





*"Lồng ghép giáo dục bình đẳng giới vào chương trình học: Mở rộng các bài học về bình đẳng và nhạy cảm giới trong mọi môn học. Tăng cường đào tạo giáo viên: Trang bị cho nhà giáo những kỹ năng cần thiết để xử lý BLG và thúc đẩy sự nhạy cảm giới. Khuyến khích sự tham gia của phụ huynh: Thu hút phụ huynh vào các chiến dịch nâng cao nhận thức để xây dựng một cộng đồng hỗ trợ. Thực hiện các chương trình phòng ngừa trong trường học: Liên tục theo dõi, đánh giá và điều chỉnh các chương trình này để giải quyết BLG một cách hiệu quả." (Giảng viên 3).*

### *Khuyến nghị dành cho nhà giáo*

- 1. Phát triển tài liệu chuẩn hóa về nhạy cảm giới:** Xây dựng các tài liệu giáo dục thúc đẩy bình đẳng giới và thách thức định kiến giới trong các trường học và cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam, phù hợp với các Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) của Liên Hợp Quốc.
- 2. Thực hiện đào tạo giới đồng bộ:** Cung cấp các chương trình đào tạo thường xuyên cho giáo viên ở mọi cấp học nhằm nâng cao hiểu biết về các vấn đề giới, giúp họ giảng dạy một cách hòa nhập trong trường học, các cơ sở giáo dục đại học và môi trường doanh nghiệp.
- 3. Tổ chức workshops:** Tăng cường tổ chức workshops trong môi trường giáo dục, đảm bảo khả năng tiếp cận cho nhiều nhóm đối tượng khác nhau, bao gồm cả các trường đại học ở vùng nông thôn. Việc tích hợp workshops vào các chương trình phát triển nghề nghiệp và chính sách của tổ chức có thể nâng cao hiệu quả của chúng. Việc bắt buộc hoặc mở rộng phạm vi tiếp cận của các mô-đun này trong các khóa học có thể giúp tăng cường sự tham gia.

### *Trường học có thể thúc đẩy bình đẳng giới như thế nào?*

Bộ Giáo dục và Đào tạo (MOET) đã bắt đầu lồng ghép bình đẳng giới vào chương trình học thông qua việc đưa giáo dục nhận thức giới vào các trường học và đại học, nhằm thúc đẩy sự công bằng và thách thức các định kiến truyền thống từ sớm (Liên Hợp Quốc, 2015). Sách giáo khoa và tài liệu giảng dạy đang dần được cập nhật để phản ánh vai trò giới một cách tiến bộ hơn, dù vẫn còn tồn tại định kiến trong các chương trình ẩn (Phan và Phạm, 2021).

Các nghiên cứu chỉ ra rằng định kiến giới trong tài liệu giảng dạy có thể định hình sự phát triển của học sinh và góp phần vào bất bình đẳng xã hội ở Việt Nam (Vũ & Phạm, 2021, tr. 477). Những người tham gia nghiên cứu của chúng tôi đề xuất một chương trình học hòa nhập hơn, trung lập về giới để thúc đẩy bình đẳng và giải quyết BLG. Điều này bao gồm việc phát triển tài liệu giảng dạy toàn diện, giới thiệu các chương trình tập trung vào giới và đảm bảo đào tạo giới đồng bộ trên tất cả các cấp học. Họ cũng nhấn mạnh sự thiếu hụt tài liệu giảng dạy chuẩn hóa và sự tồn tại dai dẳng của các định kiến giới truyền thống.

4. **Rà soát và cải cách chương trình giảng dạy:** Đánh giá và sửa đổi chương trình học để loại bỏ nội dung củng cố định kiến giới, thay thế bằng tài liệu thúc đẩy bình đẳng và hòa nhập, tương tự như các nỗ lực phi thực dân hóa trong các trường đại học phương Tây.
5. **Xây dựng các cơ chế hỗ trợ và mạng lưới kết nối:** Phát triển các khung giám sát và đánh giá thực tiễn nhạy cảm giới trong các cơ sở giáo dục.
6. **Tăng cường cơ hội kết nối:** Tạo dựng các mạng lưới chuyên môn dành cho phụ nữ để chia sẻ kinh nghiệm, nhận được sự cố vấn và phát triển cơ hội nghề nghiệp. Học hỏi đồng đẳng có thể giúp cá nhân định hình môi trường làm việc sao cho phù hợp hơn với nhu cầu của họ.



*"Thông qua ba buổi đào tạo trực tiếp vô cùng hữu ích, tôi đã có những trải nghiệm rất thú vị về cả lý thuyết và thực tiễn. Với sự chia sẻ nhiệt tình và trực tiếp từ các chuyên gia nước ngoài và Việt Nam, những ví dụ cụ thể về định kiến và bất bình đẳng giới khiến tôi cảm thấy gần gũi hơn và hình dung rõ ràng hơn về những thách thức này trong thời đại ngày nay." (Sinh viên 3).*

Tài liệu này được xây dựng trong khuôn khổ hợp tác giữa Đại học Northampton và Đại học Salford (Vương quốc Anh) cùng với Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (Việt Nam). Dự án được tài trợ bởi Chương trình Đối tác Bình đẳng Giới của Hội đồng Anh. Chúng tôi cũng xin gửi lời cảm ơn đến tất cả những người đã hỗ trợ dự án và tham gia các hoạt động của dự án. Những đóng góp ấy là yếu tố quan trọng giúp tài liệu này được hoàn thành.